

Quy mô phúc lợi xã hội của Viên Phật Giáo trong xã hội Hàn Quốc hiện đại

Santosh K. Gupta (*)

Nguyễn Minh Thu và Ngọc Anh dịch

Tóm tắt

Xã hội Hàn Quốc đã chứng kiến những biến động to lớn trong thế kỷ XX như là một hệ quả của chính quyền thuộc địa, điều này làm dấy lên các phong trào tôn giáo mới. Và đã có một cuộc tranh luận toàn diện về việc dẫn thân vào xã hội hiện đại của Phật giáo. James E. Deitrick trích dẫn khẳng định của Christopher S. Queen rằng cách thức và thể thức của Phật giáo nhập thế đương đại là một hiện tượng gần đây, được thực hiện bằng việc truyền tư tưởng tôn giáo và chính trị Âu-Mỹ vào các điểm cốt lõi của Phật giáo Châu Á. Tuy nhiên, giáo sư Jo Bo-Gak lại lập luận rằng các khái niệm về an sinh xã hội cần được khai thác thông qua quá trình lịch sử của Phật giáo nói chung và Phật giáo Hàn Quốc nói riêng.

(*) Nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Hàn Quốc

Email: santokgupta@hotmail.com

Trên thực tế, một số giáo phẩm và tổ chức Phật giáo ở Hàn Quốc đã có những đóng góp đáng kể cho xã hội Hàn Quốc hiện đại. Song, Viên Phật Giáo chỉ là tổ chức Phật giáo của Hàn Quốc và được xem như là một tổ chức Phật giáo phi chính phủ trong “Liên Hiệp Quốc”. Do đó, cần phải nghiên cứu cẩn thận các hoạt động của Viên Phật Giáo như một phương tiện truyền bá của sự thay đổi xã hội. Viên Phật Giáo không hạn chế tu hành ẩn tu; nói đúng hơn là nó nhập thể sâu vào xã hội hiện đại của Hàn Quốc cũng như ở nước ngoài. Hơn nữa, nâng cao vị thế xã hội của người dân bị áp bức là mục tiêu chính và nó đóng một vai trò quan trọng từ thừa sơ khai của Viên Phật Giáo. Chương trình phúc lợi xã hội của họ tập trung vào giáo dục cũng như phúc lợi của thanh niên và các chủ trương an sinh xã hội khác.

Vì vậy, bài viết này đi sâu vào những nỗ lực giáo dục, phúc lợi xã hội cho giới trẻ cùng cơ chế của nó. Mọi cố gắng sẽ được thực hiện để kiểm tra kỹ các mục tiêu của nỗ lực giáo dục và các chương trình phúc lợi trong một khuôn khổ lịch sử. Tầm quan trọng của bài viết nằm ở vai trò của Viên Phật Giáo liên quan đến vấn đề đóng góp giáo dục, nâng cao vị thế xã hội và việc hình thành vốn xã hội tại Hàn Quốc.

Các từ khóa: Tổ chức Phật giáo phi chính phủ, vốn xã hội, cộng đồng, giáo dục, phúc lợi

Mở đầu

Xã hội Hàn Quốc đã chứng kiến những biến động to lớn trong thế kỷ XX như là một hệ quả của chính quyền thuộc địa, điều này làm dấy lên các phong trào tôn giáo mới. Viên Phật Giáo ở Hàn Quốc xuất hiện như là mầm của chế độ thực dân và ảnh hưởng sâu sắc của nó đối với xã hội đương đại. Điều đáng chú ý là những chính sách kinh tế xã hội của chính phủ thuộc địa đã dẫn đến việc phong trào cải cách tôn giáo tại Hàn Quốc dâng cao. Mặt khác, nhu cầu công nghiệp thuộc địa đã chuyển đổi phương thức sản xuất từ nông nghiệp tự cung tự cấp tới nông nghiệp thương mại. Sau đó, chính quyền thuộc địa lại đẩy mạnh cả di cư khu vực lẫn di cư toàn cầu, những phương thức này ảnh hưởng sâu sắc tới xã hội hiện đại và xa hơn nữa là khiến ý thức giai cấp tăng lên. Ngoài ra, cấu trúc xã hội và tôn giáo lúc này đã khớp nối với quyền lợi của tầng lớp phong kiến Hàn Quốc (yangban) bằng cách làm suy yếu dần lợi ích của lớp nghèo. Hơn nữa, xã hội thuộc địa

của Hàn Quốc đã chinh phục tới lợi ích của tầng lớp thượng lưu, lấy cảm hứng từ Nho giáo để duy trì ưu thế của họ với các lớp thấp hơn. Vì vậy, những người dân thường từng quần quyền tâm linh rồi thì sau đó họ chào đón những tư tưởng mới. Điều đó đóng góp vào sự gia tăng của các tôn giáo mới và phong trào cải cách tôn giáo.

Viên Phật Giáo không giới hạn các tu hành ẩn tu, đúng hơn là nó có một quy mô xã hội mới và đang nhập thể sâu với xã hội hiện đại. Hơn nữa, công bằng xã hội và việc truyền tự tin cho người bị thiệt thòi trở thành mục tiêu trung tâm cho các Viên Phật Tử, những người đóng một vai trò quan trọng từ thưở sơ khai của Viên Phật Giáo. Do đó, các đóng góp giáo dục và nỗ lực trong phúc lợi xã hội của Viên Phật Giáo trong quá trình thay đổi xã hội ở Hàn Quốc vẫn còn là một lĩnh vực chưa được nghiên cứu nhiều.

Về cuộc tranh luận đang diễn ra về Phật giáo nhập thể, đặc biệt là trong bối cảnh Hàn Quốc, với các quan sát của mình, Nelson Foster thừa nhận rằng Phật giáo ban đầu có thể liên quan đến xã hội, nhưng ông khẳng định Phật giáo Đông Nam Á mà ông đã nghiên cứu không liên quan đến xã hội. Còn các Phật tử truyền thống bác bỏ bằng cách cho rằng Phật giáo đã liên tục được kết nối với xã hội. Hơn nữa, dựa trong viễn cảnh của Hàn Quốc, giáo sư Jo Bo-Gak lập luận rằng các khái niệm về an sinh xã hội cần được khai thác thông qua quá trình lịch sử của Phật giáo nói chung và Phật giáo Hàn Quốc nói riêng. Ông cũng lưu ý rằng các học giả thường bắt nguồn từ gốc của an sinh xã hội thông qua tài khoản mang tính lịch sử của 'phán quyết của Elizabeth trong Giáo Hội và Nhà nước năm 1601, mặc dù Phật tử Hàn Quốc đã đi vào một liên minh mạnh mẽ với nhà nước trong thời kỳ Koryo để theo đuổi công tác xã hội. Hơn nữa, việc tham gia xã hội của Viên Phật Giáo xuất hiện để tái diễn giải Phật giáo. Rõ ràng, các Phật tử nhập thể có tính chất xã hội đã bắt đầu các công việc phúc lợi xã hội hiện đại bằng cách thiết lập các tổ chức Phật giáo phi chính phủ trên toàn thế giới. Tuy nhiên chỉ có bốn nhóm Phật tử đã đăng ký như là các tổ chức phi chính phủ với Liên Hợp Quốc vào cuối thế kỷ 20, và Viên Phật Giáo là một trong số đó cùng với Rissho Koseikai, Soka Gakkai Quốc tế và Hiệp hội các Phật tử Mỹ. Đây là lý do tại sao, công việc của Viên Phật Giáo như là một tổ chức Phật giáo phi chính phủ lại đòi hỏi một nghiên cứu độc lập để đặt nó trong danh mục của "Phật giáo nhập thể có tính chất xã hội" chứ không phải là xem xét nó như là một tôn giáo riêng biệt.

Tương tự như vậy, ở cấp độ giáo lý, đã có một cuộc tranh luận rộng rãi về việc tham gia xã hội của Phật giáo là kết quả từ sự ảnh hưởng của người theo chủ nghĩa cải cách phương tây hay người ủng hộ cái mới. Những người ủng hộ cái mới cho rằng sự tham gia chính trị-xã hội đương đại của Phật giáo là một sản phẩm phụ của chế độ thực dân, cụ thể hơn là ảnh hưởng từ thuộc địa Âu-Mỹ.

Một vấn đề quan trọng đáng để đề cập đến đó là Viên Phật Giáo là một trong những phong trào Phật giáo hàng đầu tại Hàn Quốc, đã nhập thể sâu sắc với chương trình giáo dục và phúc lợi cho trẻ em và thanh thiếu niên kể từ khi ra đời. Nó đã phát triển mô hình chức năng riêng của mình để phục vụ cho các sinh viên bị áp bức. Viên Phật Giáo đã nhiệt tình tham gia một loạt các vấn đề xã hội như giáo dục, y tế, và xoá đói giảm nghèo. Người sáng lập quy định bốn đạo đức bắt buộc đối với những người theo Viên Phật Giáo, giáo dục trẻ em là một trong số đó.

Những nỗ lực giáo dục của tổ chức rất hiệu quả trong nắm bắt sự chú ý của lượng lớn quần chúng vì nó cung cấp các chương trình giáo dục đa dạng cho tất cả các tầng lớp xã hội Hàn Quốc. Vì bình đẳng giáo dục đã là một triết lý cốt lõi của Viên Phật Giáo, nó đã cố gắng để truyền dạy những người có quan tâm đến giáo dục những người khác. Giáo dục chất lượng, giáo dục không bè phái và các mối quan hệ sâu sắc hơn với các sinh viên phản ánh các tư tưởng chủ đạo hàng đầu của tổ chức. Vì vậy phần này tập trung vào các đóng góp của Viên Phật Giáo trong lĩnh vực giáo dục, và xa hơn nữa là trong sự hình thành của vốn xã hội trong xã hội Hàn Quốc hiện đại.

Những nỗ lực giáo dục của Viên Phật Giáo có thể được chia thành hai phần: tinh thần và thể tục. Cả hai chương trình giáo dục tinh thần và thể tục đã trở thành công cụ trước nhất được áp dụng để nâng cao những người dân thường ngay từ lúc đầu. Trọng tâm của giáo dục tinh thần đã được xoá bỏ quan niệm sai lầm trên niềm tin mù quáng và phát huy tư tưởng Phật giáo của chủ nghĩa tích cực xã hội thông qua các giải thích kinh điển. Do vậy, cần phải hiểu Viên Phật Giáo đã áp dụng giáo lý tôn giáo như thế nào để mang đến cho những người dân thường một nền tảng tôn giáo và tiếp tục thuyết phục họ làm việc nhằm phát triển cộng đồng. Giáo dục thể tục có nghĩa là thành lập các cơ sở giáo dục tiểu học, trung học và cao hơn, hiện đại, bán tự trị cho

các trẻ em, thanh niên và xóa bỏ vấn đề bối cảnh của người dân quê và người kém may mắn.

Từ lúc thành lập, Viên Phật Giáo đã thành lập những cơ sở giáo dục khác nhau cho các thành viên và người dân. Theo hồ sơ, hiện nay có khoảng 8 cơ sở giáo dục đang hoạt động, hoạt động và điều hành các trường đại học, cao đẳng, trung học, tiểu học và mầm non để đáp ứng sự mong đợi của người dân. Hơn nữa, các ngôi đền Viên Phật Giáo sở hữu đất đai rất lớn tại đô thị ngoại ô và khu vực cận nông thôn, đây chính là công cụ tiên quyết đằng sau sự thi hành thành công của chương trình giáo dục. Khi vị trí của các viện được công khai, đa số các trung tâm giáo dục và phúc lợi xã hội xuất hiện được đặt ở phía sau và trong phạm vi nông thôn cách xa thủ đô của Hàn Quốc.

Cần phải chỉ ra rằng khoảng 40% tổng dân số của Hàn Quốc đang cư trú tại các khu vực xung quanh của thành phố thủ đô Seoul nơi trung tâm Viên Phật Giáo chỉ đơn thuần là nhìn thấy được. Do đó, phần tập trung đa phần giới hạn trong các môi trường nông thôn, nơi một lượng lớn người dân đang tham gia nhập thể với các trung tâm này như một phong trào chính yếu thu hút người dân nông thôn. Tận dụng lợi thế này, các Viên Phật Tử đã thực hiện những nỗ lực đáng kể nhằm thu hút trẻ em và thanh niên nông thôn và ngoại thành.

Giáo dục đại học và Phúc lợi thanh niên

Giữ cam kết giáo dục theo quan điểm, tổ chức đang điều hành các viện giáo dục đại học như Đại học Wongwang, Đại học Khoa học Y tế Wongwang, Đại học kỹ thuật số Wongwang, và Trường Đại Học nghiên cứu thiên tông Youngsan. Giáo dục tiểu học và trung học đã là mục tiêu quan trọng nhất của tổ chức nên có một số cơ sở giáo dục tập trung vào học sinh tiểu học và trung học. Khoảng 11 trung tâm giáo dục được dành riêng để phục vụ nhu cầu của học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông và khoảng 150 trường mẫu giáo được dành riêng để đáp ứng nhu cầu của những người dân nói chung và những người làm việc nói riêng.

Viên Phật Giáo đã thành lập một trung tâm giáo dục gọi là Yuli Hakrim vào năm 1946 theo sau thì thành lập Trường cao đẳng Wongwang vào những năm 1950. Trường cao đẳng này chuyển sang

dạng thái trường đại học trong những năm 1970 và sau đó được gọi là Đại học Wongwang, một trung tâm xuất sắc nằm gần trụ sở của Viên Phật Giáo ở Iksan. Trường học này cung cấp cả chương trình giáo dục thể tục lẫn giáo dục tinh thần và cam kết đào tạo những người có trách nhiệm xã hội cùng đạo đức cao cho xã hội dân sự hiện đại. Để thực hiện những mục tiêu này, một hệ thống giáo dục xem xét một cách chiến lược các di sản văn hóa, văn hóa dân gian và giáo dục đạo đức như là một kế hoạch chi tiết đầy tham vọng đã được vạch ra. Trong mỗi quan tâm này thì Bảo tàng Đại học Wongwang nắm giữ bộ sưu tập nghệ thuật dân gian Hàn Quốc lớn nhất tại Hàn Quốc. Các trường đại học đưa ra các khóa học cho chương trình đại học, sau đại học và tiến sĩ khoa học và nghệ thuật tự do, pháp luật và chính trị và khoa học y tế. Từ năm 1946, trường đại học quản lý 15 trường cao đẳng, 29 đơn vị và 20 phòng ban. Có khoảng 25.000 sinh viên đang theo học trong các chương trình khác nhau. Trong suốt sáu thập kỷ qua, Đại học Wongwang đã nâng lên danh tiếng của mình với các cơ sở xuất sắc và tuyệt đẹp. Trường đại học đã được Chính phủ Hàn Quốc thừa nhận là một trong những trường đại học hàng đầu về đạo đức. Và trường cũng tuyên bố rằng mình đào tạo hơn 100.000 nam sinh viên và có sự đầu tư rất lớn cho phát triển cơ sở hạ tầng đặc biệt là các tòa nhà hiện đại với các tiện nghi công nghệ cao.

Cùng với nỗ lực giáo dục hiện đại, một thập kỷ trước khi thành lập Medicare¹ mang phong cách phương Tây, chính quyền thừa nhận sự cần thiết trong hồi phục các loại thuốc đông y Hàn Quốc và do đó đã thành lập ba tổ chức phụ thuộc lẫn nhau vào năm 1970, chúng là Bệnh viện Đông y Kwangju, Bệnh viện Đại học Y học phương Đông, và còn một trường Cao đẳng Nông nghiệp và Đông y tập trung xác nhận việc nuôi trồng thảo dược ở vùng nông thôn Hàn Quốc. Những sáng kiến tập trung trọng tâm vào nông thôn này được đưa ra để thúc đẩy thực hành y học cổ truyền như là một sự thay thế cho chăm sóc y tế đầy tốn kém của phương Tây. Chúng gồm nhiều hàm ý khác nhau đặc biệt là về việc quảng bá của thuốc thảo dược, tạo ra việc làm trong ngành nông nghiệp cũng như tiết kiệm tiền bạc. Bằng cách lôi kéo sự chú ý của người nông dân, trường đại học đã chỉ ra mối quan tâm mãnh liệt nhằm thu hút các chuyên gia nước ngoài cùng viện sĩ chuyên về khoa

1. Chương trình bảo hiểm sức khỏe quốc gia dành cho người từ 65 tuổi trở lên

học nông nghiệp và ước nguyện giúp đỡ các học sinh địa phương và những người nông dân. Nhằm giữ tầm quan trọng của ngành nông nghiệp, họ thuê một nhà khoa học nông nghiệp nước ngoài để giảng dạy quản lý trang trại, quản lý đất cũng như khoa học nông nghiệp và việc thực hành thực tế cho sinh viên đại học và người dân địa phương vào năm 1967. Sáng tạo và hoạt động hỗ trợ sinh viên như vậy đã tăng cường 1 cách vững chắc hiệu quả và lợi nhuận của nông dân và mở ra những con đường mới cho nông nghiệp hữu cơ và thương mại.

Lãnh đạo Viên Phật giáo một cách mạnh mẽ cho rằng các tổ chức giáo dục đại học của họ nên đi theo giáo dục đạo đức và phúc lợi cộng đồng thông qua chương trình đào tạo giáo dục nhỏ gọn. Vì vậy, họ thành lập Trường Cao đẳng Viên Phật Giáo bằng việc tuyên bố rằng xã hội hiện đại cần sự nhạy cảm đạo đức và nguyên tắc đạo đức thì nên được áp dụng trong việc phân chia trách nhiệm xã hội bởi các nhà lãnh đạo tương lai. Yeongsan Sonhak Daehakgyo [Viện Nghiên cứu thiền tông Yeongsan] là một trong những sáng kiến về giáo dục đầu tiên của Viên Phật Giáo. Nó được thành lập vào năm 1927 với mục tiêu là chuẩn bị một nhóm cố vấn tinh thần, nhóm này chính thức được biết đến như là các mục sư Viên Phật Giáo và nhân viên xã hội. Hơn nữa, viện nghiên cứu này cũng góp phần vào việc nâng cao hiểu biết trong người dân địa phương kể từ khi thành lập, nhưng lại chủ yếu xem xét vào tạo dựng thỉnh sinh. Nó được chính phủ chấp thuận là một tổ chức giáo dục đại học, hơn nữa nó mở rộng phạm vi học bổng và hiện nay cung cấp các khóa học chuyên sâu về nghiên cứu đạo đức, tuyên truyền tôn giáo, giáo dục thanh thiếu niên và phúc lợi xã hội. Trong số các sinh viên tốt nghiệp, một phân đoạn lớn dẫn thân vào thể tục với các dự án của Viên Phật Giáo, đặc biệt, những phụ nữ được đào tạo đã bày tỏ sự quan tâm rất lớn đối với việc thành lập Agi Hakkyo [trường mẫu giáo] và các trung tâm cho người già cùng với trách nhiệm tôn giáo của họ.

Dựa trên mô hình tương tự và với khát vọng lan tỏa quốc tế, họ đã thành lập Viện nghiên cứu sau đại học Won tại Mỹ vào năm 2001. Mục đích của viện là truyền bá cho những người phương Tây quan tâm đến việc trở thành các mục sư tập sự của Viên Phật Giáo và lan rộng tâm linh hơn nữa tại Mỹ. Cùng với các khóa học về Viên Phật Giáo thì Nghiên cứu Ứng dụng Thiền học, Nghiên cứu Dược Thảo và Châm cứu là các chuyên môn chính yếu, trong đó đề xuất cách kiểm

soát căng thẳng và loại thuốc thay thế cho bệnh nhân. Chương trình học về thuốc thảo dược cung cấp thông tin sâu sắc về các thực vật tự nhiên đặc biệt và ứng dụng của chúng. Thêm vào đó, các khóa học kết hợp châm cứu và thuốc thảo dược với nhau để điều trị các bệnh liên quan đến phụ khoa, khả năng sinh sản, nhi khoa và thần kinh học. Tuy nhiên, những thực hành truyền thống thường phổ biến với người bị các vấn đề về tâm thần như trầm cảm, nghiện ma túy và đau mãn tính.

Viện cấp Bằng Thạc sĩ Nghiên cứu Châm cứu sau ba năm và bằng chứng nhận về Dược Thảo sau hai năm. Viện cũng cung cấp chương trình thực tập sinh cho sinh viên trong khóa học. Do đó thúc đẩy phương pháp học tập-thu nhập để hỗ trợ tài chính cho sinh viên. Ngoài ra, còn có những chương trình thạc sĩ và chứng chỉ cho các khóa học Thiền ứng dụng được thiết kế để trị liệu các bệnh nhân nghiện ma túy, trầm cảm và các vấn đề liên quan giữa tinh thần và thể xác. Các sinh viên được đào tạo chuyên nghiệp và hướng tới thực hành chánh niệm với những người làm việc căng thẳng, sinh viên và các nhóm xã hội khác. Chương trình thiền định tập trung vào hợp nhất tâm trí, cơ thể, tinh thần và cộng đồng. Các thành viên cộng đồng địa phương đã thành lập một ban quản trị giữ chức quản lý, do đó nó tạo ra ấn tượng của một viện bán độc lập. Tổ chức này đóng vai trò quan trọng chốt vào việc phác họa hình ảnh của người Hàn Quốc tại Hoa Kỳ cũng như giới thiệu truyền thống và văn hóa Hàn Quốc ở đó. Theo quan điểm như vậy, nó ở một mức độ đã kết nối thành công với người phương Tây thông qua các mạng xã hội.

Giáo dục tiểu học và trung học và phúc lợi trẻ em.

Các ngôi đền Phật giáo Hàn Quốc chứng kiến một thông lệ lâu đời là lưu giữ những trẻ em mồ côi và bị nhà bỏ rơi. Theo các dữ liệu được sắp xếp theo niên đại thời gian của Viên Phật Giáo, giáo dục và phúc lợi của trẻ em là mục tiêu chính của người sáng lập. Nền tảng cơ bản để thực hiện công việc phúc lợi diễn ra vào năm 1939 khi họ lần đầu tiên thành lập Goawon ở Iksan, và xa hơn là một chương trình phúc lợi trẻ em được suy tính hoàn hảo bắt đầu vào năm 1941, đây là nơi Đại Sư Sotaesan đã nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục trẻ em và những người tiếp tục đi xa hơn về phía trước theo Phật giáo trước nhằm giáo dục trẻ em của những người bên cạnh. Ban đầu, Iksan Bohwawon được thành lập vào năm 1951 và bao gồm khoảng 40 trẻ

em mẫu giáo, 10 trẻ em trung học cơ sở và 80 trẻ em khác. Những con số ngày càng tăng của trẻ mồ côi và nạn nhân chiến tranh sau chiến tranh Triều Tiên (1950-1953) đặt ra một loạt các thách thức đối với người Hàn Quốc. Giữ vai trò đứng đầu đầu trong tầm nhìn, Viên Phật Giáo đã thành lập một trường mẫu giáo khác biệt tại Iksan vào năm 1953, nơi này gần bố xa hơn với Trường Dân sự Wongwang được thành lập vào năm 1955. Tổ chức này sau đó thúc đẩy sự hợp tác lẫn nhau giữa các sinh viên và đặc biệt là thông qua sinh viên phổ thông để chia sẻ tài nguyên với các sinh viên cơ sở. Đến năm 1965, các trường trung học phổ thông và cơ sở Wongwang tại thành phố Iksan và hai trường học dân sự ở khu vực nông thôn đã được thành lập và hoạt động một cách thành công. Các khoản chi phí phát sinh nhằm duy trì các cơ sở giáo dục này chủ yếu đến từ thu nhập của vườn cây ăn quả, trang trại và các doanh nghiệp thương mại khác của Viên Phật Giáo. Ở đây ta cần phải đề cập đến việc phong trào Viên Phật Giáo đưa ra một số dự án hợp tác xã nông nghiệp cho các nông dân có liên quan kể từ khi thành lập, những cái mà dần dần phát triển thành xương sống cho các cơ cấu tài chính và chương trình phúc lợi xã hội của Viên Phật Giáo. Các cơ sở giáo dục nhiệt tình gửi học sinh tham gia và đóng góp lao động trên đất nông nghiệp cùng với nông dân của cộng đồng. Vì vậy, một sự hiểu biết lẫn nhau phát triển trong thời gian đầu của phong trào mà không có bất kỳ xung đột về lợi ích, sau đó trong mối quan hệ tam giác này của Viên Phật Giáo, nông dân và sinh viên đóng một vai trò quan trọng trong việc định hình tương lai của chương trình phúc lợi xã hội của Viên Phật Giáo.

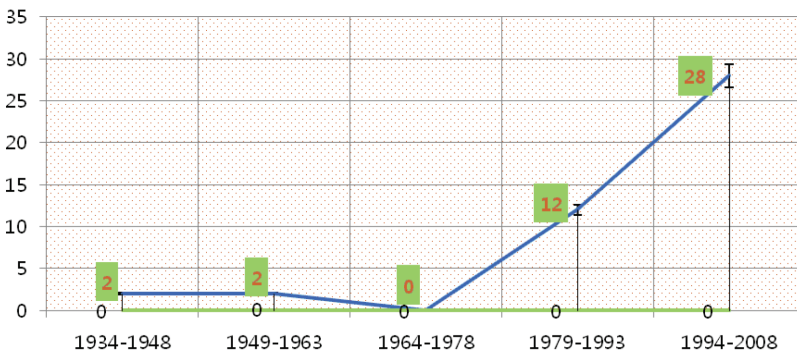
Thông qua các thực nghiệm xã hội khác nhau và sự tăng trưởng ổn định của tín đồ, tổ chức đã thành lập một số cơ sở giáo dục ở địa phương khác nhau. Theo dữ liệu có trong sáu mươi năm qua (1948-2008), có 152 Trung tâm Giáo dục trẻ em Wongwang nằm ở các vùng khác nhau của Hàn Quốc. Hơn nữa, phần lớn các trung tâm được đặt hoặc trong các khu vực nông thôn hoặc vùng lân cận của ngoại ô. Theo hồ sơ được sắp xếp theo thứ tự thời gian của Viên Phật Giáo, nhằm thực hiện đến cùng các phúc lợi cho trẻ em, các Iri Boyukwon [trườn mẫu giáo Iri] đã được thành lập với 25 trẻ trong năm 1934 cho cấp bậc tiểu học, sau đó sau chiến tranh Hàn Quốc thì có tới 300 học sinh.

Trên thực tế, trong cuộc khủng hoảng kinh tế Hàn Quốc năm 1997, nhiều người phải đối mặt với những sự thay đổi rõ rệt về kinh tế - xã

hội buộc họ phải tìm kiếm hỗ trợ tài chính từ các tổ chức phúc lợi xã hội. Thấy được tình thế khó khăn này, Viên Phật giáo đứng ra giúp đỡ bằng cách trao tặng học bổng, trợ giúp y tế, trợ giúp giáo dục và tổ chức các trung tâm cư mang trẻ em và trẻ vị thành niên.

Các trung tâm chủ yếu có Iri Boyukwon, Gaiseong Boyukwon và Hanguk Boyukwon bao gồm trẻ mồ côi và nạn nhân chiến tranh. Bên cạnh đó, họ còn tập trung vào trẻ em đến từ các gia đình nghèo bằng cách cung cấp chỗ ở để các em không sống trong thiếu thốn và phân biệt xã hội. Trung tâm Iri Boyukwon là nơi ở cho khoảng 300 em ngay sau khi đất nước giành được độc lập năm 1945 nhưng theo số liệu năm 2008, nó vẫn là nơi ở của 140 học sinh cả nam và nữ thuộc các độ tuổi khác nhau. Đến năm 1970, trung tâm Hanguk Boyukwon là nơi ở cho hàng ngàn trẻ em mồ côi do chiến tranh và phổ cập giáo dục từ cấp tiểu học đến trung học và dạy nghề cho khoảng 3.000 em. Tại đó, trẻ mồ côi không chỉ được dạy nghề mà còn tham gia các chương trình để hòa nhập xã hội và học về đạo lý rất cần thiết cho công việc tương lai. Theo số liệu năm 2008, khoảng 80 trẻ từ những hoàn cảnh sống khác nhau đang được hưởng lợi ích từ những cơ sở vật chất sẵn có này². Và những thay đổi phi thường, đặc biệt là số trẻ mồ côi giảm, đã làm biến đổi bản chất của các trung tâm được thành lập trong hai thập kỉ vừa qua, và phần lớn chức năng của các trường mẫu giáo (“boyukwon” có nghĩa là nhà trẻ) như là một trung tâm chăm sóc ban ngày.

Số lượng trường học từ năm 1934



Nguồn: Nỗ lực phúc lợi dành cho giới trẻ của Viên Phật giáo, 2008.

2. Han Gil Ryang, 756.

Bảng trên cho thấy sự thay đổi nhanh chóng về số lượng các trường mẫu giáo tại Hàn Quốc sau năm 1990. Tổng số trường mẫu giáo đã tăng gấp hơn 10 lần trong vòng 20 năm qua. Đáng chú ý, sự thành lập các trường mẫu giáo có mối liên quan chặt chẽ với sự tăng trưởng nhanh của khu vực sản xuất và dịch vụ - những ngành kinh tế đã mang lại cơ hội việc làm bình đẳng cho nữ giới. Do vậy, việc phát triển kinh tế hiện đại khiến những người đi làm không còn lựa chọn nào khác ngoài đưa con cái họ đến trường mẫu giáo để chăm sóc. Xét về khía cạnh này, sự tồn tại hữu hình và chương trình giáo dục hấp dẫn của các tôn giáo khác có thể là động lực cho sự phát triển của các trường mẫu giáo theo Viên Phật giáo. Cụ thể sau năm 1990, các trường mẫu giáo hiện đại đã tăng cường các sáng kiến tuyệt vời như Aagabang (Phòng trẻ em), phòng chơi, Doseosil (Thư viện), Aadong Sangdam (Phòng tư vấn), Ginungsil (Phòng học kỹ năng), và dần có thêm cả Gombubang (Phòng tự học), phòng máy tính và Kumdoribang (Phòng cà phê trẻ em - sau giờ học).

Ý tưởng về Phòng cà phê trẻ em được phát triển năm 1993 bởi Tổng trung tâm Phúc lợi Xã hội Wongwang nhằm tối đa hóa các tiện ích của thời gian và cơ sở vật chất sẵn có. Không gian đặc biệt này được đưa vào sử dụng sau giờ học và trong các kì nghỉ lễ. Nó nổi lên như một sự thay thế cho các trường học theo kiểu Hàn đang mọc lên như nấm ở đất nước này. Điểm khác biệt duy nhất đó là học viện có trợ giúp thêm về phần bài tập về nhà của học sinh. Chương trình học bao gồm tư vấn cho các bậc phụ huynh - những người đánh giá thấp ảnh hưởng từ hành vi của mình tới con và sự can thiệp tối thiểu của cha mẹ. Mục đích của sáng kiến này về cơ bản là xây dựng sự tự tin, hòa nhập về mặt tinh thần với xã hội cũng như chuẩn bị hành trang cho học sinh trở thành “người công dân dân chủ, văn minh” với định hướng tốt về công việc phúc lợi xã hội. Với mục đích này, một không gian phù hợp được dành riêng cùng trang bị hiện đại, giáo viên được đào tạo bài bản trong đó có các giáo viên tiếng Anh bản ngữ hỗ trợ, và sự tự do thoải mái để tương tác và kết nối với xã hội³. Các trung tâm thấu hiểu những mối bận tâm của học sinh và khung khóa học tiên

3. Wangwang Chonghap Sahoe Pokjigwan 10 Nyeon Sa Pheonjib Wonhoe, ed., *Wangwang Chonghap Sahoe Pokjigwan 10 Nyeon Sa* [Lịch sử 10 năm của Trung tâm Phúc lợi Xã hội Wongwang] (Iksan: Sahoe Pokji Beopin Sam Dong Hei), 2000, 69.

quyết. Một lớp học đặc biệt tăng khả năng Anh ngữ đang rất được ưa chuộng trong giới học sinh cấp ba và sinh viên đại học. Thêm vào đó, các lớp học thêm môn toán và các môn học khó khác cũng có lượng cầu nhiều. Điều này dường như là sản phẩm phụ của những áp lực đang đè nặng học sinh. Học sinh được khuyến khích học nhóm, làm nhóm và hợp tác với nhau để có thể cạnh tranh trong nước và trên thế giới. Vì vậy, quá trình nuôi dưỡng vốn xã hội bắt đầu ngay từ bậc tiểu học.

Theo như chương trình học ở các trường mẫu giáo, hệ thống giáo dục là sự hòa trộn giữa giáo dục truyền thống và giáo dục hiện đại. Lễ nghĩa được dạy song song với các môn học thông thường, hoạt động ngoại khóa, trò chơi dân gian, âm nhạc, nghệ thuật, ngôn ngữ và các chuyến đi thực tế. Thêm vào đó, các chương trình tương tự cũng được mở trong kì nghỉ hè và nghỉ đông ở mức phí thấp⁴.

Khu vực	Số trường	Khu vực	Số trường	Khu vực	Số trường
Jeonbok	33	Dae-jeon	14	Gyeonggi Incheon	7
Gwanggu Jeonnam	16	Seoul	13	DaiguGyeong-bok	7
Gyeongnam	15	Jeju	11	Gangwon	4
Chungang	14	Pusan	9	Chungbok	1
Tổng (%)	51.3%		23.4%		25.3%

Nguồn: Hội đồng Phúc lợi Xã hội Viên Phật giáo⁵

Bảng trên cho thấy Viên Phật giáo tập trung chủ yếu vào đối tượng người nghèo ở những vùng lạc hậu của Hàn Quốc. Những khu vực đông dân cư và phát triển nhất bao gồm Seoul, Pusan và Daejeon, chiếm khoảng 23% tổng số các trung tâm giáo dục cho trẻ em. Jeonbok, Gwanggu, Gyeongnam và Chungang là những vùng nông

4. Như trên, 38.

5. Chi tiết về các trung tâm tham khảo Han Gil Ryang, 936-945.

ngiệp lớn của Hàn Quốc, chiếm 51% còn lại trong tổng số trung tâm. Cần phải nói rằng người nông dân vẫn luôn là thành phần cốt lõi của Viên Phật giáo ngay từ những ngày đầu. Vì vậy, Viên Phật giáo luôn gắn với phúc lợi cho những vùng nông thôn, lạc hậu bất chấp sự phát triển mạnh mẽ của Hàn Quốc.

Phúc lợi Xã hội và Sự hình thành Vốn Xã hội

Trong lĩnh vực này, Hội cựu học sinh Viên Phật giáo được thành lập năm 1964 là tổ chức dẫn đầu, đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo và kết nối thanh niên, đặc biệt là những nạn nhân chiến tranh di cư từ Bắc Triều Tiên và Nhật Bản tới Hàn Quốc năm 1945. Viên Phật tử đã mở rộng sự giúp đỡ bằng cách một mặt cung cấp nơi ở, thực phẩm, thuốc men; mặt khác, tổ chức chương trình đào tạo chuyên nghiệp cho công việc và lãnh đạo. Để những người trẻ hòa nhập hơn với xã hội, họ phát động một số phong trào để xây dựng công trình công cộng và hoạt động tình nguyện. Họ hợp tác cùng nỗ lực vì phát triển cộng đồng trong hai thập kỉ qua, những đóng góp cho xã hội của họ bao gồm Công viên Seongju, khu Yeongsang và Albongmyeoji (Jellodo), Hợp tác xã Thủy sản vùng Sugae, và Công viên Yanggu ở Seoul. Tổ chức này cũng hợp tác với Hội cựu sinh viên Đại học Jeonbuk và Hội quán Jeongdo trong các hoạt động từ thiện và tổ chức khám răng cho nông dân, các lớp học buổi tối và giúp đỡ những người gặp vấn đề căng thẳng thần kinh trong bệnh viện⁶. Trong thập kỉ 60 - 70, thành viên của hội thanh niên đã nhiệt tình tham gia các chương trình phát triển xã hội như lao động chân tay, trợ giúp y tế, tư vấn cho phụ nữ và trẻ em, cải thiện điều kiện sống của người dân nông thôn ở Hàn Quốc. Do đó, sự tận tụy và lòng nhiệt huyết của họ trong công tác xã hội đã thành công trong việc gây chú ý đối với chính phủ Hàn Quốc. Họ được chính phủ trao tặng Giải thưởng Tổng thống, Giải thưởng của Thủ tướng, và Giải thưởng Bộ Giáo dục vì phát triển cộng đồng và hoạt động xã hội những năm 60⁷. Hội thanh niên Đại học Won Gwang được nhận giải xuất sắc của Bộ Văn hóa cho công tác xã hội và phát triển khu vực năm 1971⁸.

6. Chang Ha-Yeol, Won Pulgyoung Cheongsoneyon Pokjihwaldong [Nỗ lực Phúc lợi Thanh niên Viên Phật giáo] in *Won Pulgyo Sahwepokji Chongram*, 365-367.

7. Chang Ha-Yeol, 414-415.

8. "Won Gwang Daihak Ususang Pada [Đại học Wongwang nhận giải thưởng

Trong những năm 1970 - 1980, xã hội Hàn Quốc phải đối mặt với tỉ lệ bỏ học cao trên khắp cả nước. Hiểu được tình thế khó khăn của nền giáo dục, cả chính phủ lẫn tư nhân đều khởi động rất nhiều chương trình giáo dục đổi mới. Viên Phật tử sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ quốc gia phổ cập giáo dục bằng việc tập trung chủ yếu vào các vấn đề của học sinh, đặc biệt là những em đến từ nông thôn, nông dân và bị áp bức. Họ tham gia Daian Hakkyo Undong (Phong trào Giáo dục Luân phiên), tổ chức các lớp học buổi tối và các trường học luân phiên để dạy dỗ và gắn kết học sinh, đặc biệt là các em bỏ học trung học và cấp ba và cung cấp thêm chương trình kỹ năng chuyên môn cho các ngành nghề khác nhau⁹.

Trường bổ túc buổi tối Samdong¹⁰, Sindoan, và Yeongsan Seonwon¹¹ là những trung tâm tiêu biểu với các câu khẩu hiệu như “học để thanh lọc tâm hồn”, “trí tuệ hiểu biết” hay “thực thi công lý”. Những từ ngữ như thế hấp dẫn học sinh tham gia chương trình học và trở thành một con người mới, thông minh, dũng cảm, dám tiên phong với một thân thể và tâm hồn mới mẻ¹². Mục đích ban đầu là tạo ra nền tảng khởi đầu cho những người bị áp bức, không có cơ hội học tập, giúp họ trở nên độc lập và có ích cho xã hội. Các lớp học này bắt đầu lúc 7 giờ tối và kết thúc lúc 9 giờ 30. Độ tuổi người học rơi vào khoảng 10-40 tuổi. Chương trình học bao gồm các môn học truyền thống và hiện đại, bao gồm các môn bắt buộc là khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, ngôn ngữ, và đạo đức. Các môn tự chọn gồm giáo dục thể chất, nông nghiệp, kỹ thuật, tiếng Hán, và nghệ thuật dân gian. Theo số liệu thống kê được, hàng trăm học sinh đã tốt nghiệp trong giai đoạn 1985-2000¹³. Mặc dù Trường bổ túc buổi tối Samdong ban đầu chỉ có 50 học sinh

cấp bộ”, *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 1 tháng 4, 1971.

9. Chang Ha-Yeol, 438.

10. Không có số liệu về số trường ban đêm, nhưng Samdong (1980) và Sindongan (1982) là các trung tâm trung ương, xem thêm Chang Ha-Yeol, 370.

11. Một vài ngôi chùa Viên Phật giáo cũng được sử dụng làm trường học ban đêm, xem thêm “Yeongsan Seonwoneseo Yahak [Trường ban đêm ở Yeongsan Seonwon]”, *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 1 tháng 10, 1970.

12. Wangwang Chonghap Sahoe Pokjigwan 10 Nyeon Sa Pheonjib Wonhoe, 127. Xem thêm “Samdong Yuli Silheyon Wihan BongGong Jeongsinuro”, *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 6 tháng 5, 1982.

13. Wangwang Chonghap Sahoe Pokjigwan 10 Nyeon Sa Pheonjib Wonhoe, 131

năm 1975¹⁴ nhưng tỉ lệ học sinh xuất sắc là một phần tư¹⁵. Trường cũng cố gắng thuyết phục những học sinh giỏi tham gia các khóa đào tạo nghề và hỗ trợ thêm cho công việc. Đáng chú ý, những học sinh này đã trở thành thành viên trụ cột trong việc tạo nên vốn xã hội cho Viên Phật giáo và tiếp tục tình nguyện làm các dự án phúc lợi¹⁶.

Những trường thực hiện dự án luân phiên bao gồm trường cấp 3 Seongjin, trường cấp 3 Hwarang, trường cấp 3 Wonggyeong, trường trung học Heonsan, trường trung học Jipyongseon, và trường trung học - cấp 3 Hangyere. Chương trình giáo dục luân phiên là một thử nghiệm mang tính đột phá của Viên Phật giáo, kết hợp giữa giáo dục phúc lợi xã hội và đạo đức cùng với những môn học thông thường, thay thế cho mô hình giáo dục theo kiểu cạnh tranh. Chương trình mang lại cơ hội cho những học sinh khó khăn về mặt tài chính hơn, học sinh học chưa tốt và những người mất hứng thú trong việc học tập. Tinh thần và triết lý giáo dục của Viên Phật giáo đã được áp dụng vào việc phát triển nhân cách và chuẩn bị tâm thế tốt hơn cho các em trong việc học. Các trường này thường phát triển khả năng thích nghi với xã hội và khả năng giao tiếp với những học sinh bị áp lực tâm lý bằng cách đưa ra những khóa học đặc biệt với những giáo giỏi. Ban giám hiệu khuyến khích các em khám phá bản thân mình và thúc đẩy sự tự tin và tự chủ của học sinh. Chương trình học của nhà trường cũng chú trọng vào sự phát triển về mặt đạo đức và thể chất của học sinh qua giáo dục chính thống và không chính thống. Học sinh luôn cảm thấy một bầu không khí thoải mái và luôn có cơ hội thảo luận về nhiều chủ đề khác nhau và được đi thực tế tới các di tích lịch sử nổi tiếng. Học sinh được học các khóa khoa học, khoa học xã hội, ngôn ngữ và được khuyến khích ủng hộ ý tưởng về phúc lợi xã hội¹⁷.

14. "Jeonggie Yahakwon Gaiseoul," *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 10 tháng 3, 1975.

15. "Samdong Yahak Joreoub [Lễ tốt nghiệp trường ban đêm Samdong]," *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 16 tháng 9, 1985. Xem thêm "Samdong Yahak Joreoub [Lễ tốt nghiệp trường ban đêm Samdong]," *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 6 tháng 9, 1987.

16. "Samdong Yahak Gaihaksik [Lễ Khai giảng học kì trường ban đêm Samdong]," *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 16 tháng 9, 1988.

17. Chi tiết về các chương trình, xem thêm Chang Ha-Yeol, 365-85.

Hành trình giúp đỡ trẻ em và thanh niên của Viên Phật giáo bắt đầu từ những năm 1970 nhưng gần đây cũng có một vài sự thay đổi mang tính thử nghiệm. Theo ghi chép của Tổng trung tâm Phúc lợi Wongwang năm 2000, bên cạnh những môn học thông thường còn có các chương trình như phòng Nghệ thuật và làm việc nhóm, trường tình nguyện, giáo dục năng khiếu đặc biệt, giáo dục chống lạm dụng chất kích thích, và hoạt động câu lạc bộ¹⁸. Những chương trình này thường được tổ chức vào các kì nghỉ, và nhấn mạnh vào sự chủ động tham gia của thanh niên và phụ nữ trong hoạt động xã hội. Do đó, sự hình thành vốn xã hội bắt đầu ngay từ lúc các em mới nhập trường và tiếp tục đến sau khi tốt nghiệp. Với quan điểm này, năm 2006, Hội đồng Nghiên cứu Giáo dục Luân phiên được thành lập để tìm kiếm và duy trì mối quan hệ với các học viên đã tốt nghiệp¹⁹.

Kết luận

Sotaesan - người sáng lập Viên Phật giáo - là người dẫn dắt tiêu biểu trong việc mang lại sự xoa dịu bằng tôn giáo cho người dân Hàn Quốc. Ông hiểu biết phong tục tinh thần của cả phương Đông và phương Tây nhưng ông chọn Phật giáo như một công cụ để đáp ứng nhu cầu tâm linh, tinh thần của xã hội hiện đại. Mục đích chính của ông là giúp những người bị chà đạp và đang cần sự giúp đỡ. Sự thật là, Viên Phật giáo đã xuất phát từ những vùng lạc hậu và từ số đông người nông dân thất học trong xã hội Hàn Quốc. Sự thờ ơ của xã hội, những vấn đề kinh tế và sự khác biệt về mặt tinh thần là những nhân tố chủ chốt thúc đẩy số đông chủ động tìm đến với thế giới tâm linh. Người sáng lập Viên Phật giáo ngay lập tức cảm nhận được nhu cầu tinh thần của thời hiện đại, để rồi động viên số đông bằng cách thấu hiểu các giáo lý đạo Phật về xã hội tích cực và cho họ một sự dẫn dắt về mặt tinh thần. Chương trình phúc lợi xã hội của Viên Phật giáo tập trung vào giáo dục và phúc lợi cho nhi đồng và thanh niên, từ đó, họ đã kết nối cộng đồng qua công việc phúc lợi và giáo dục.

Ý tưởng giáo dục sáng tạo đã truyền cảm hứng cho hàng ngàn người

18. Wangwang Chonghap Sahoe Pokjigwan 10 Nyeon Sa Pheonjib Wonhoe, 38

19. "Daian Hakyo Yeonguhwe Balgokhaja [Hãy bắt đầu Câu lạc bộ học tập Giáo dục Luân phiên]," *Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo]*, 24 tháng 2, 2006.

và báo hiệu một sự cải tiến đáng chú ý trong lĩnh vực giáo dục. Những sáng kiến của Viên Phật giáo đã đóng góp vào việc tăng tỉ lệ xóa mù chữ toàn quốc cũng như giảm số lượng bỏ học. Những trường học mẫu giáo giờ đây không chỉ chăm sóc trẻ nhỏ khi bố mẹ đi làm mà còn cho chúng một nền tảng giáo dục chất lượng. Họ thường tập trung vào vấn đề của người dân nông thôn và những người bị áp bức. Các công việc tình nguyện của Viên Phật giáo đã được các cơ quan chính phủ ghi nhận và trao tặng nhiều giải thưởng vì cống hiến xuất sắc của họ trong lĩnh vực phúc lợi xã hội. Chủ nghĩa tích cực xã hội không chỉ có ảnh hưởng tới xã hội đương đại mà còn để lại dấu ấn sâu sắc trong lòng các Viên Phật tử. Các trung tâm giáo dục đại học, đặc biệt là Đại học Wongwang đã và đang đóng góp cho xã hội bằng cách cung cấp nền giáo dục chất lượng cho học sinh nông thôn.

Những nỗ lực giáo dục đặc biệt của họ cũng đã tạo ra một lượng lớn vốn xã hội - những người tiếp tục làm tình nguyện và gắn bó với các dự án phúc lợi xã hội. Sự chuyển biến về tinh thần trong xã hội đương đại sẽ đem lại mối giao hảo giữa các quốc gia và theo cách nhìn nhận này, Viên Phật giáo rất xứng đáng với vai trò như một phương tiện lãnh đạo xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Christopher Queen, Charles Prebish and Damien Keown, ed. , *Action Dharma: New Studies in Engaged Buddhism (Phật pháp hành động: Các nghiên cứu mới về Phật giáo kết nối)*. London: Roulledge Curzon, 2003.
- David W. Chappell, ed. *Buddhist Peacework: Creating Cultures of Peace (Việc gìn giữ hòa bình của đạo Phật: Kiến tạo các nền văn hóa hòa bình)*, Boston: Wisdom Publication, 1999.
- Editor, "Education for the Future Leaders" (Giáo dục cho các nhà lãnh đạo tương lai), *Living Buddha: The Won Buddhist Review Vol. 1*, 2005, 114-115.
- Hanguk Pulgyo Sahoepokjichongram Pyeonchanwiwonhoe ed, *Hanguk Pulgyo Sahoepokjichongfam [Korean Buddhism Chongram]*, Seoul: Daehan Pulgyo Jogyejong Sahoepokjijaedan, 1999.
- International Affairs, *Won Buddhism, As a New and Active Buddhism: A Modern Way (Viên Phật giáo, một trường phái Phật giáo mới và*

tích cực: Một cách hiện đại), Iksan: Headquarters of Won Buddhism, 2010.

Lee Hye Suk, *Chonggyo Sahoe Pokji [Phúc lợi xã hội tôn giáo]*, Seoul: Dongguk Daehakyo Publication, 2003.

Phil Henry, “The Sociological Implications for Contemporary Buddhism in the United Kingdom: Socially Engaged Buddhism” (Những gợi ý về mặt xã hội cho Phật giáo hiện đại tại Vương quốc Anh: Phật giáo kết nối xã hội), a Case Study, *Journal of Buddhist Ethic*, Vol. 13 (2006): 6-11.

Seomgum Seong, comp; *Sam Jeong Won 20 Nyeon Sa [Lịch sử 20 năm của Sam Jeong Won]*, Iksan: Sahwaibokjibeobin Samdonghwe Sam Jeong Won, 2005.

U Se-Gwan, Chief Compiler. , Yeongyuksangjeonui Koch Bong Gong Hwe [Hoa và tinh thần của Bong Gong Hwe], Iksan: Won Pulgyo Central Bong Gong Hwe, 2007.

Won Kwang College, “News Corner” (Góc tin tức), *Won Buddhism Quarterly Magazine Vol. 1*, No. 10, 1967.

Wonpulgyo Kyojeon, Part Two, Chapter Two, Iksan: Wonpulgyo Publication, 1977.

Won Pulgyo Sahwepokji Jedan, comp. , Won Pulgyo Sahwepokji Chongram [Hội đồng Phúc lợi Xã hội Viên Phật giáo], Iksan: Wonpulgyo Gyeogeongwon Gongikbokjibu, 2008,

Won Pulgyo Sinmun [Báo Viên Phật giáo].